

CẢM HỨNG VỀ NGƯỜI PHỤ NỮ VIỆT NAM TRONG THƠ CHỐNG MỸ

Hoàng Điệp*

Trường Đại học Sư phạm – ĐH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Chiến tranh chống đế quốc Mỹ đã đặt đất nước Việt Nam vào một hoàn cảnh gay go khốc liệt, mỗi cá nhân như một tế bào của xã hội đều được phát huy đến tột cùng những sức mạnh tiềm tàng của mình để đấu tranh cho sự sống còn của dân tộc. Do yêu cầu cấp bách của thời đại cũng như những xúc cảm tinh thần được hòa quyện trong tư duy sáng tạo của người cầm bút mà cảm hứng về người phụ nữ Việt Nam đã trở thành nguồn cảm hứng thường trực trong thơ chống Mỹ.

Từ khóa:

Trong sáng tác văn học, bên cạnh đặc trưng chung của nghệ thuật ngôn từ, mỗi thể loại văn học lại có những yếu tố đặc trưng riêng, nó quy định cấu trúc-thể loại, trong đó không thể không kể đến yếu tố *cảm hứng*.*

Khái niệm *cảm hứng* xuất hiện từ rất sớm. Ngay từ thời cổ Hy Lạp và sau này là Hêghen và Bêlinxki đều đã dùng từ cảm hứng (tiếng Hy Lạp cổ: *pathos* – nghĩa là một tình cảm sâu sắc, nồng nàn) để chỉ “*trạng thái hưng phấn cao độ*” của nhà văn do việc chiếm lĩnh được bản chất của cuộc sống mà họ miêu tả. Sự chiếm lĩnh ấy bao giờ cũng bắt nguồn từ lí tưởng xã hội của nhà văn nhằm phát triển và cải tạo thực tại” [1, tr 141].

Văn học *bắt nguồn từ đời sống và phản ánh đời sống*.

Việc *chiếm lĩnh đời sống* tạo ra những hình tượng nghệ thuật mang giá trị thẩm mỹ chính là nét đặc trưng nổi bật nhất của văn học nói chung và thơ chống Mỹ nói riêng. Chiến tranh chống đế quốc Mỹ đã đặt đất nước Việt Nam vào một hoàn cảnh gay go khốc liệt, mỗi cá nhân như một tế bào của xã hội đều được phát lộ đến tột cùng những sức mạnh tiềm tàng của mình để đấu tranh cho sự sống còn của dân tộc. Hiện thực của cuộc kháng chiến đã huy động sức mạnh tổng lực của toàn Đảng, toàn dân, sức mạnh của truyền thống lịch sử bốn nghìn năm dồn lại hôm nay. Vì vậy, cảm hứng gắn với vẻ đẹp của con người Việt Nam được xuất hiện với một mật độ dày đặc, bởi “*những năm toàn đất nước có một tâm hồn có*

chung khuôn mặt” đã in trong *đôi mắt* của các nhà thơ, thực tế chiến đấu đã lôi cuốn xúc cảm trữ tình của các nhà thơ tạo nên sự sáng tạo đa dạng trong từng phong cách, cá tính được thể hiện một cách cụ thể, chân thực, gần gũi và sinh động như thế. Và một trong những điều kỳ diệu tạo nên vẻ đẹp chung đó chính là nguồn cảm hứng dạt dào về người phụ nữ Việt Nam trong thơ chống Mỹ.

Như một lẽ đương nhiên nhắc đến người phụ nữ - điểm tựa trung tâm bao giờ cũng là mẹ. Bởi - mẹ là ngọn nguồn của tất cả - là sự vui sướng, là niềm tự hào, là nỗi thương nhớ, là tình yêu, là ánh sáng...dõi theo cuộc đời của các con. Cho dù có đi đâu thì nỗi nhớ đầu tiên của những người con xa nhà bao giờ cũng hướng về với mẹ. “Nỗi nhớ ấy luôn đi cùng lòng biết ơn, sự thông cảm sâu sắc. Lòng biết ơn thường khơi dậy mong muốn đền ơn, tự nhận món nợ tình nghĩa cần trang trải” [3, tr110]:

Trên đời chẳng ai lo cho ta bằng mẹ

Cũng chẳng ai ta làm khổ nhiều như mẹ của ta

(*Gửi mẹ* - Lưu Quang Vũ)

Vì vậy, hình ảnh của mẹ đã trở thành nguồn cảm hứng vô tận trong các sáng tạo nghệ thuật thơ ca, đặc biệt là trong giai đoạn kháng chiến chống Mỹ, biết bao nhiêu những áng thơ hay và đẹp đều hướng về với mẹ. Mẹ là nguồn sức mạnh trực tiếp nuôi dưỡng tình cảm cho những đứa con, đồng thời mẹ cũng trở thành biểu tượng của quê hương, trở thành sức mạnh của nhân dân Việt Nam anh hùng:

* Tel:

Mẹ lưng còng tóc bạc (...) tận tảo sớm hôm
Nuôi các anh ta dưới hầm bí mật
Cả đời mẹ hy sinh gan góc
Hai mươi năm giữ đất, giữ làng
Mẹ là bà mẹ Việt Nam.

(**Trở về quê nội** - Lê Anh Xuân)

Đó là hình ảnh người mẹ tận tảo “sớm chiều
gánh nặng, nhẫn nại nuôi con suốt đời im lặng”:
Mẹ vui vẻ gánh lấy phần khó nhọc
Việc cơ quan, việc Đảng, việc nhà
Đánh Pháp năm xưa, đánh Mỹ bây giờ
Quen vất vả, mẹ quản gì sương nắng.

(**Gửi mẹ** - Lưu Quang Vũ)

Mẹ là kết tinh của đức hy sinh:
Trong gió nóng những trưa hè ngột ngạt
Mẹ ru tôi hạt cát sạn hầm rặng

(**Gió lùa cát trắng** - Xuân Quỳnh)

Mẹ là đại diện của lòng nhân hậu:
Chiếc khăn xanh mẹ bịt ở trên đầu
Đã từng che hai thứ tóc buồn đau.

(**Kết nạp Đảng trên quê mẹ** - Chế Lan Viên)

Và mẹ cũng là “Nơi tận cùng bề sâu Tổ quốc”:
Ngày mai con trai mẹ sẽ lên đường
Không bao giờ mẹ khóc trước mặt con
Cho chúng tôi đi khỏi vấp
Chúng tôi đi, vắng ấm mãi sau lưng
Và tôi hiểu đó là nơi tận cùng
của bề sâu Tổ quốc.

(Vũ Đình Minh)

Nếu như hình ảnh người người mẹ trong thời
kỳ chống Pháp được hiện lên tận tảo, lam lũ:
“chân lội dưới bùn, tay cấy mạ non” (Tố
Hữu) nhưng vẫn kiên cường bảo vệ những
đứa con của phong trào cách mạng: “Buồng
mẹ - buồng tim máu chúng con” (Tố
Hữu)...thì trong thơ chống Mỹ, cũng vẫn là
hình ảnh người mẹ sớm khuya vất vả, với
những “lo toan tầm tã”:

Làm lưng đến già còn bao nhiêu tất bật
Sáng úp mặt ngoài đồng
Chiều còng lưng cuốc đất

(**Đường tới thành phố** - Hữu Thịnh)

Và “**Mẹ chẳng thể nào nhớ nổi con đâu/ bởi
con biết, hai mươi năm bao đêm rồi, vậy đó/
trăm đứa con/ ngàn vạn đứa con/ đã qua căn
lều nhỏ/ để nhận lấy phần mình ngọn lửa/
cháy âm thầm từ lòng mẹ mệnh mông**” (**Mẹ
chẳng thể nào nhớ nổi con đâu** – Dương
Hương Ly). Có lẽ trong thơ chưa bao giờ
người mẹ lại được nói nhiều đến thế, người
mẹ của những cuộc đời cụ thể và người mẹ
tượng trưng cho đất nước, người mẹ Việt Nam
với truyền thống “kiên cường, bất khuất, trung
hậu, đảm đang” được miêu tả thật xúc động.

Đối với những người lính ra đi đánh giặc luôn
mang theo bên mình “vũ khí tình thương” của
mẹ, bàn tay mẹ đã chăm sóc biết bao thương
bệnh binh, bàn tay mẹ đã che chở cho những
người chiến sĩ, và cũng chính từ đôi bàn tay
ấy, mẹ lại ngày ngày chèo đò đưa quân trên
sông Nhật Lệ, giữa làn bom rơi lửa đạn:

Tàu bay hấn bắn sớm trưa

Thì tui cứ việc sớm trưa đưa đò

(**Mẹ Suốt** - Tố Hữu)

Hay đêm đêm mẹ âm thầm nhẫn nại đào hầm
che quân:

Mẹ đào hầm từ lúc tóc còn xanh

Nay mẹ đã phơ phơ đầu bạc

Mẹ vẫn đào hầm dưới tầm đại bác

Bao đêm rồi tiếng cuộc vọng năm canh...

(**Đất quê ta mệnh mông** - Dương Hương Ly)

Rồi mẹ biết cần phải làm gì cho những đứa
con yêu của mình:

Con xót lòng mẹ hái trái bưởi đào

Con nhạt miệng, có canh tôm nấu khế

Khoai nướng, ngô bung, ngọt lòng đến thế

Mỗi ban mai tỏa khói ấm trong nhà

(**Mẹ** - Bằng Việt)

Chính nhờ vào tấm lòng rộng lớn của người
mẹ mà những người chiến sĩ đã nhận ra sức
mạnh của quê hương, sức mạnh của dân tộc
mình, sức mạnh được bắt đầu từ chính trái tim
và tấm lòng nhân hậu của những người mẹ:

Đất nước của những người mẹ

Mặc áo thay vai

Hạt lúa củ khoai

Bền bỉ nuôi chồng con chiến đấu.

(**Chúng con chiến đấu cho người sống mãi
Việt Nam ơi** - Nam Hà)

Mẹ là những gì dịu dàng nhất, gần gũi nhất, thân yêu nhất: “*Mẹ chỉ có chiếc áo nâu vai và.../Mẹ chỉ có chiếc nón che đầu.../Mẹ ra trận có hai bàn tay.../Mẹ có mái tóc để gọi dân làng.../Trái tim cũng là mìn chông/Mẹ ra trận áo dài thôn thả/ Cái dáng đi bà mẹ Việt Nam*” (*Mẹ ra trận có gì* - Nguyễn Khoa Điềm).

Khi hình ảnh giản dị, đời thường của mẹ được kết hợp với hình tượng kỳ vĩ lớn lao của dân tộc, đã làm nên giá trị lịch sử trường tồn: “*Dân tộc tôi khi đứng dậy làm người – là đứng theo dáng mẹ*” (*Những người đi tới biển* – Thanh Thảo). Và hình tượng về người mẹ Việt Nam anh hùng đã trở thành một bức tường thành kiên cố: “*Khiến quân thù không tài nào đặt chân tới được*” (Vũ Đình Minh).

Bên cạnh hình ảnh về người mẹ thì những hình ảnh về người phụ nữ anh hùng khác trong thơ chống Mỹ cũng rất đáng được chú ý. Đó không chỉ là những người vợ, người chị ở hậu phương ngày ngày đối mặt với cuộc sống vô cùng khắc nghiệt và gian khổ, mà nhiều người trong số họ đã xung phong ra trận – trực tiếp chiến đấu với kẻ thù.

Đó là hình ảnh cô gái giao liên duyên dáng và kiên nghị:

*Gặp em trên cao nguyên lộng gió
Rừng lạ, ào ào lá đỏ
Em đứng bên đường như quê hương
Vai áo bạc quàng súng trường...*

(*Lá đỏ* - Nguyễn Đình Thi)

Đó là những cô thanh niên xung phong đã chôn vùi tuổi thanh xuân đẹp nhất của đời con gái bên những “*đội làm đường hành quân trong đêm*” bởi họ sẵn sàng hy sinh cuộc sống riêng cho dân tộc:

*Chuyện kể rằng: Em, cô gái mở đường
Để cứu con đường đêm ấy khỏi bị thương
Cho đoàn xe kịp giờ ra trận
Em đã lấy tình yêu Tổ quốc của mình thắp lên
ngọn lửa
Đánh lạc hướng thù, hứng lấy luồng bom.*

(*Khoảng trời – hố bom* – Lâm Thị Mỹ Dạ)

Đó cũng là những nguyên mẫu anh hùng trong cuộc đời được xây đắp chân thực và trở thành bức tượng đài vững chắc:

Những ngã ba Đông Lộc xây bằng xương máu...

Mộ mười cô kề bên đường đỏ

Các cô như còn đứng đó

Chờ lấp hố bom

Đường thông xe các cô mới đi nằm.

(*Ngã ba Đông Lộc* -Huy Cận)

Đó còn là hình ảnh anh hùng của chị Trần Thị Lý, mặc cho “*điện giật, dùi đâm, dao cắt, lửa nung...*” vẫn không hề nhụt chí, chị là đại diện của cả dân tộc với một “*trái tim vĩ đại*” không phải “*đập cho em*” mà cho “*lẽ phải trên đời, cho quê hương em, cho Tổ quốc, loài người*” (Tố Hữu). Và chị đã trở thành một vẻ đẹp Việt Nam với hình ảnh “*người con gái Việt Nam*”, “*người con gái anh hùng*”. Hay những câu thơ viết về người con gái anh hùng Trần Thị Tâm của Lâm Thị Mỹ Dạ vẫn còn làm kinh hoàng bọn giặc: “*Lựu đạn giặc ném vô, chị ném trả không ngừng/Trận đánh diễn ra suốt một ngày quyết liệt*”. Và rồi hình ảnh người con gái trung kiên Võ Thị Sáu trên đường ra pháp trường vẫn ung dung, bình thản “*hái một nhành hoa tươi chị gài lên mái tóc*”:

Võ Thị Sáu vùng rặng cần chặt

Giữ trung trinh cho đến phút cuối cùng

Đạn giặc xuyên lỗ chỗ ngực măng non

Đỏ thắm nụ cười...

Chào Bác Hồ và Việt Nam bất diệt.

(*Cứu Long Giang ta ơi* - Nguyễn Hồng)

Ta có thể bắt gặp rất nhiều những hình ảnh như thế trong cuộc đời thực và cả trong những trang thơ, bởi họ là những con người anh hùng trong cuộc kháng chiến vĩ đại của dân tộc. Lý tưởng cách mạng đã mang lại cho họ sức mạnh tinh thần và lòng nhiệt huyết kì diệu để vượt qua mọi gian nan thử thách.

Để rồi:

Tên em đã thành tên chung anh gọi

Em là cô thanh niên xung phong.

(*Gửi em, cô thanh niên xung phong* - Phạm Tiến Duật)

Sự thay đổi cách nhìn mới về người phụ nữ trong thơ chính là một minh chứng cụ thể về sự chuyển đổi thi pháp của thơ chống Mỹ so

với thơ giai đoạn trước đó. Từ quan niệm giản đơn về người phụ nữ gắn liền với cuộc sống gia đình đã khẳng định những phẩm chất mới, vẻ đẹp mới của người phụ nữ cách mạng mạnh mẽ, kiên trung khi đến với cách mạng, đến với cuộc đời của người lính:

Hãy bước đến với các anh

Bằng chiếc áo nâu giản dị

Và nụ cười của người chị, người mẹ, người vợ, người em

... Ở đây chỉ có tấm lòng

Chỉ có sự giản dị sáng trong.

(Đi đến với người lính - Lâm Thị Mỹ Dạ)

Sự hy sinh lặng lẽ của hàng triệu người cho sự nghiệp chung đã tạo nên **Những gương mặt – những khoảng trời** của một bản trường ca giải phóng dân tộc:

Sống cảm động suốt đời, đất nước chiến trường ơi

Mỗi gương mặt tôi quen một lần nhìn thương mãi

SUMMARY

INSPIRATION ABOUT VIETNAMESE WOMEN IN ANTI -AMERICAN POETRY

War against U.S imperialism put Vietnam into a fierce tough situation, each individual as a cell of society was revealed his potential power to fight for the survival of the nation. Due to the urgent requirements of age as well as the spiritual emotion was blended in writers' creative thinking so inspiration about Vietnamese women became a permanent inspirational source in anti-American poetry.

Keywords:

Bao em bé thơ ngây, bao mẹ già từng trải...

Mỗi gương mặt bình thường, sau nghìn lần sống chết

Đợi ánh sáng vào tôi cùng những khoảng trời cao.

(Bằng Việt)

Những câu thơ như luôn ẩn dấu một sự ngạc nhiên, và đằng sau sự ngạc nhiên ấy chính là tấm lòng của những người phụ nữ Việt Nam. Ở họ tinh thần hy sinh dũng cảm luôn đan xen với tấm lòng vị tha, sự hồn nhiên, giản dị mộc mạc. Chính điều đó đã làm toát lên vẻ đẹp vẻ bức chân dung tâm hồn của người phụ nữ Việt Nam nói chung và người phụ nữ thời kỳ chống Mỹ nói riêng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. G.N.Pôxpêlôp (Chủ biên), (1998), *Dẫn luận nghiên cứu văn học*, Nxb GD.
2. Phong Lê (Chủ biên), (1979) *Văn học Việt Nam chống Mỹ cứu nước*, Nxb KHXH.
3. Vũ Duy Thông, (1998) *Cái đẹp trong thơ kháng chiến Việt Nam 1945-1975*, Nxb GD.

Hoang Diep*

College of Education - TNU

Ngày nhận bài: 13/3/2014; Ngày phản biện: 15/3/2014; Ngày duyệt đăng: 25/3/2014

Phản biện khoa học: TS. Đoàn Đức Hải – Đại học Thái Nguyên

* Tel: